TUẦN 26

TOÁN

**ÔN TẬP VỀ CÁC ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN (TIẾT 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kỉ năng :**

- Ôn lại một số đơn vị đo thời gian thông dụng đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đó. chẳng hạn như: thế kỉ và năm; năm và tháng; năm và ngày; số ngày trong các tháng; ngày và giờ; giờ và phút; phút và giây.

- Biết chuyển đổi đơn vị đo thời gian bằng cách vận dụng mối quan hệ giữa các số đo đại lượng

- Thông qua việc biết chuyển đổi một số đơn vị đo thời gian thông dụng, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2.Năng lực :**

-Học sinh biết tự đánh giá và điều chỉnh cách học của mình khi ôn tập và giải các bài toán; tự học, tìm hiểu và khám phá các phương pháp giải quyết bài toán một cách hiệu quả; sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả và trao đổi ý kiến với bạn bè, giáo viên; hợp tác, làm việc nhóm để giải quyết các bài toán, chia sẻ và học hỏi từ kinh nghiệm của người khác.

**3.Phẩm chất:**

**-**Học sinh giúp đỡ, hỗ trợ bạn bè trong học tập, đặc biệt là những bạn gặp khó khăn với các bài toán; kiên trì, nỗ lực thực hiện các bài tập, ôn luyện các phép tính để nắm vững kiến thức và kỹ năng toán học; trung thực trong việc làm bài, không gian lận, trọng kết quả học tập của bản thân và của bạn bè.

*- HSKT* *hoàn thành BT 1 phần a*

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.Giáo viên**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2.Học sinh**

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| -GV cho HS kể lại tên những đơn vị đo thời gian đã được học. | -Hs trả lời. |
| GV tổ chức trò chơi **“ Xì điện”**  **+*Luật chơi:*** Bạn quản trò sẽ nêu đơn vị đo thời gian lớn nhất đã được học. Sau đó bạn gọi tên một bạn bất kì, nhiệm vụ là nêu 1 đơn vị đo thời gian sau nhỏ liền sau đơn vị đã nêu, nếu bạn đó trả lời đúng thì tiếp tục gọi tên bạn khác để nêu đơn vị đo thời gian bé hơn , nếu trả lời sai cả lớp cùng kêu “xì” và bạn đó sẽ bị phạt. | - Quản trò cho HS chơi.  +Thế kỉ -> Năm -> Tháng -> Ngày  +Tuần lễ -> Ngày -> Giờ -> Phút -> Giây. |
| -GV nhận xét , tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | -HS lắng nghe |
| **B. LUYỆN TẬP (27 phút)** | |
| Bài 1 | |
| -GV yêu cầu HS làm vào PBT, 2 HS làm vào phiếu lớn làm câu a, b | -1 HS thực hiện |
| -GV gọi 1HS lên chia sẻ câu a. | -HS chia sẻ và hỏi bạn cách thực hiện.  1 tuần lễ = 7 ngày  1 giờ = 60 phút  1 ngày = 24 giờ  1 phút = 60 giây  -Cả lớp theo dõi, nhận xét, tự đánh giá.  *- HSKT* *hoàn thành phần a* |
| -GV gọi 1HS lên chia sẻ câu b. | -HS chia sẻ và hỏi bạn cách thực hiện.  1 thế kỉ = 100 năm  1 năm = 12 tháng  1 năm nhuận = 366 ngày  1 năm không nhuận = 365 ngày  -Cả lớp theo dõi, nhận xét, tự đánh giá. |
| -GV nhận xét, mở rộng “Cứ 4 năm lại có một năm nhuận”. Nếu năm 2024 là năm nhuận thì năm nhuận liền sau đó là năm nào? | -Năm 2028 |
| -GV gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi nêu trong câu c). | -HS trả lời |
| GV giúp HS tóm tắt nhận biết về một số quan hệ trong các đơn vị đo thời gian đã học và hướng dẫn lại cách xác định ngày trong tháng bằng nắm bàn tay.    Chẳng hạn:  + Một tháng có 30 ngày hoặc 31 ngày: riêng tháng 2 có 28 ngày, vào các năm nhuận tháng 2 có 29 ngày.  + Các tháng 4. tháng 6, tháng 9, tháng 11 có 30 ngày.  + Các tháng 1, tháng 3, tháng 5, tháng 7, tháng 8, tháng 10, tháng 12 có 31 ngày. | -HS quan sát và lắng nghe. |
| Bài 2: |  |
| -GV hỏi: 1 năm = 12 tháng. Vậy 1,5 năm bằng bao nhiêu tháng? | -HS trả lời theo ý hiểu của cá nhân và chia sẻ với lớp. |
| -GV nhận xét, hướng dẫn .  Chẳng hạn : 1 năm = 12 tháng nên 1.5 năm (12 tháng x 1,5) = 18 tháng. | -HS lắng nghe. |
| -GV đưa thêm ví dụ : 3,5 năm = .... tháng  2,5 năm = ..... tháng  -Gọi HS nhận xét, GV nhận xét | 3,5 năm = 42 tháng  2,5 năm = 30 tháng  -Hs nhận xét |
| Tương tự cho HS làm việc theo nhóm 4  giờ = ...... phút  0,5 giờ = ...... phút | -Hs chia sẻ bài làm trước lớp  1 giờ = 60 phút nên giờ = 60 phút x giờ = 40 phút.  0,5 giờ = 60 phút x 0,5 = 30 phút. |
| -Gv nhận xét | -Hs lắng nghe |
| Từ giờ đổi sang phút thì ta nhân 60.Vậy từ phút đổi sang giờ ta làm như thế nào?  Ví dụ :216 phút = ..... giờ ?  -Gọi 2 HS lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào giấy nháp.  -Gọi HS nhận xét  -Gv nhận xét, hướng dẫn lại: có 2 cách thực hiện.  -Cách 1 viết dưới dạng số tự nhiên  -Cách 2 viết dưới dạng số thập phân  -Từ các ví dụ trên để thực hiện đổi đơn vị đo thời gian ta cần thực hiện 2 bước:  +B1: Nhận biết quan hệ giữa các đơn vị đo thời gian (như “thừa số đôi").  +B2: Thực hiện các phép tính nhân hoặc chia số đo đại lượng với “thừa số đôi”.  -GV tổ chức chơi trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng” để làm bài tập 2c.  \*Luật chơi: Nhiệm vụ của các em là điền vào chỗ trống theo yêu cầu bài toán, bạn nào nhanh sẽ giành quyền trả lời và chia sẻ cách thực hiện. Trả lời đúng sẽ được một stiker nhận quà.  -GV nhận xét và hướng dẫn thêm: 5 năm rưỡi = 5,5 năm.( rưỡi là 1 nửa của năm )  -Hai cột đầu liên quan đến phép nhân với số đo đại lượng., cột thứ ba liên quan đến phép chia với số đo đại lượng. | -HS lắng nghe, quan sát  -Hs thực hiện, chia sẻ cách làm,  +HS nhận xét  -HS lắng nghe, quan sát  216 60  36 3  Vậy 216 phút = 3 giờ 36 phút  216 60  360 3,6  0  Vậy 216 phút = 3 giờ 36 phút  -HS lắng nghe  -Quản trò điều khiển trò chơi. |
| **\*Củng cố, dặn dò (3 phút)**  - Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?  - Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết 2. | - Đổi đơn vị đo thời gian: thế kỉ và năm; năm và tháng; năm và ngày; số ngày trong các tháng; ngày và giờ; giờ và phút; phút và giây.  -HS lắng nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………